

Số: 165 /BC-UBND

Bình Định, ngày 29 tháng 08 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và
Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Văn bản số 2997/BTP-TCTHADS ngày 14/7/2023 của Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo kết quả tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ cụ thể như sau:

**A. KẾT QUẢ TỔNG KẾT LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH NĂM 2015
LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN**

I. Kết quả triển khai thi hành

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015

Việc chỉ đạo, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015: Triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, UBND tỉnh Bình Định đã xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện thi hành Luật Tổ tụng hành chính 2015 với các nội dung như: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; tập huấn về Luật Tổ tụng hành chính; tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của tỉnh liên quan đến Luật Tổ tụng hành chính; tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp,... Đồng thời, thường xuyên chỉ đạo triển khai thực hiện các văn bản của Chính phủ và Bộ Tư pháp liên quan đến công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính, thi hành án hành chính; định kỳ báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành: UBND tỉnh Bình Định đã tổ chức Hội nghị triển khai Luật và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP phổ biến, quán triệt, tập huấn đến lãnh đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố; đồng thời, thường xuyên chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành thông qua các hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các cuộc họp cơ quan. Tập trung tuyên truyền, quán triệt đến đội ngũ công chức trong cơ quan hành chính tại địa phương, nâng cao nhận thức, thực hiện

đầy đủ trách nhiệm theo quy định Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Công tác đôn đốc, hướng dẫn trong quá trình triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015: UBND tỉnh Bình Định thường xuyên quán triệt, chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố chấp hành nghiêm túc pháp luật tổ tụng hành chính; kịp thời cung cấp chứng cứ, tài liệu cho Tòa án và tham gia phiên tòa trong các vụ án hành chính. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố thi hành kịp thời, nghiêm túc bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có hiệu lực pháp luật; tích cực phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự để thực hiện việc thi hành án hành chính trên địa bàn tỉnh.

2. Tình hình chấp hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính và thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân

2.1. Đánh giá thực trạng các quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp bị khiếu kiện

Tổng số các quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân bị khiếu kiện: 392, trong đó:

Số lượng quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã: 13, cấp huyện: 282, cấp tỉnh: 97.

Số lượng quyết định hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân trái pháp luật bị Tòa án tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ/tổng số các quyết định hành chính bị khiếu kiện là 18 quyết định, trong đó: cấp xã: 03, cấp huyện: 14, cấp tỉnh: 01.

Số lượng hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân bị Tòa án tuyên bố là trái pháp luật/tổng số các hành vi hành chính bị khiếu kiện: 0.

Nhìn chung, các quyết định hành chính được ban hành đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đúng thẩm quyền, có nội dung phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tế tại địa phương; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước từng bước được nâng cao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng ở địa phương; hầu hết các quyết định hành chính được tổ chức, cá nhân đồng thuận cao và nghiêm túc chấp hành. Số lượng quyết định hành chính được ban hành chủ yếu liên quan đến việc thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến quyền và lợi ích trực tiếp của người dân. Tuy nhiên, một số quyết định hành chính bị công dân khiếu nại, khởi kiện là do chưa đồng tình với quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; cũng có một số trường hợp người dân chưa nắm bắt được các quy định của pháp luật nên phát sinh đơn khiếu kiện lên cơ quan cấp trên, khởi kiện ra Tòa án. Mặt khác, chính sách về đất đai qua các thời kỳ có sự thay đổi; công tác quản lý nhà nước về đất đai ở một số nơi thiếu chặt chẽ dẫn đến

tranh chấp, khiếu nại, khởi kiện về đất đai giữa người dân với cơ quan nhà nước ngày càng gia tăng.

2.2. Đánh giá thực trạng chấp hành pháp luật trong việc giải quyết vụ án hành chính

Kết quả chấp hành Điều 55, 60 và Điều 78 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 về trách nhiệm tham gia phiên tòa, tham gia đối thoại, giải trình và cung cấp kịp thời, đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khởi kiện. Cụ thể:

Số lượng trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân (hoặc người đại diện) không tham gia phiên đối thoại, không tham gia phiên tòa/tổng số vụ án hành chính giải quyết khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân: Tất cả các trường hợp quyết định hành chính bị khởi kiện thì Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân đã ủy quyền cho các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tham gia vụ án hành chính theo giấy Triệu tập của Tòa án; cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan yêu cầu của Tòa án. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng cấp phó được ủy quyền có văn bản xin vắng mặt trong quá trình kiểm tra việc giao nộp chứng cứ, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án hành chính.

Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chấp hành pháp luật tố tụng hành chính, tham gia tố tụng hành chính: Theo quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015 thì thời hạn giao nộp văn bản, ý kiến tài liệu chứng cứ là 10 ngày kể từ ngày nhận thông báo thụ lý vụ án. Do quy định thời hạn ngắn nên vẫn còn một số trường hợp chưa kịp thời cung cấp văn bản trình bày ý kiến, tài liệu chứng cứ hoặc có giao nộp nhưng không đầy đủ, gây khó khăn trong việc thu thập, phân tích, đánh giá chứng cứ để giải quyết vụ án đúng thời hạn, dẫn đến thời gian giải quyết vụ án kéo dài, gây bức xúc cho người dân.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Luật Tố tụng hành chính năm 2015: *“Trường hợp người bị kiện là cơ quan tổ chức hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì người bị kiện chỉ được ủy quyền cho cấp phó của mình đại diện”*. Việc quy định không được ủy quyền cho cấp dưới quản lý chuyên môn tham gia phiên tòa, phiên họp đối thoại gây khó khăn cho người bị kiện và cả Tòa án khi giải quyết các vụ án hành chính.

Tình hình thực hiện kiến nghị của Viện kiểm sát liên quan đến việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân (hoặc người đại diện) không tham gia phiên đối thoại, không tham gia phiên tòa hành chính, trong đó nêu rõ số kiến nghị nhận được của Viện kiểm sát và việc thực hiện kiến nghị: Trong thời gian qua, không phát sinh kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân về nội dung này.

2.3. Đánh giá thực trạng chấp hành pháp luật trong việc thi hành án hành chính liên quan đến quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân

Tình hình tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 311 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015:

Số trường hợp tự nguyện thi hành án: 10 bản án, quyết định.

Số trường hợp phải có quyết định của Tòa án buộc thi hành mới thi hành án: 20 bản án, quyết định.

Số trường hợp đã có quyết định buộc thi hành án của Tòa án nhưng vẫn chưa thi hành án: 04 bản án, quyết định.

Số trường hợp đã chưa có quyết định buộc thi hành án của Tòa án, chưa thi hành xong: 03 bản án, quyết định.

Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chấp hành pháp luật liên quan đến thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính:

** Khó khăn vướng mắc*

Hầu hết các vụ án hành chính đều liên quan đến lĩnh vực đất đai, văn bản pháp luật điều chỉnh trong lĩnh vực quản lý đất đai còn chồng chéo, bất cập, còn có những nội dung chưa phù hợp với thực tế. Các cơ quan hành chính đã thực hiện các quyết định của bản án về việc thu hồi các quyết định hành chính nhưng người được thi hành án chưa thực hiện các trình tự thủ tục để hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên việc thi hành án chưa thực hiện xong. Hiện nay chưa có hướng dẫn cơ chế xử lý trong trường hợp này.

** Nguyên nhân*

Việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức tham mưu triển khai việc thi hành án hành chính còn có những khó khăn nhất định. Một vài Bản án trong quá trình xét xử chưa tạo sự đồng thuận nên các cơ quan phải thi hành án tiếp tục có văn bản đề nghị giám đốc thẩm bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Tình hình thực hiện kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân: Đến nay, tại tỉnh Bình Định không có kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân.

3. Công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính

Trong những năm qua, để thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật Tổ tụng hành chính; ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh Bình Định đã có nhiều chỉ đạo tăng cường năng lực, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ quản lý, tham mưu, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, vi phạm trong ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Xác định trách nhiệm, có biện pháp xử lý trách nhiệm đối với tổ chức,

cá nhân ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính trái pháp luật là nguyên nhân phát sinh việc khiếu nại, khởi kiện. Đồng thời, có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại trong thực hiện nghĩa vụ tham gia vụ án hành chính và thi hành bản án, quyết định hành chính của Tòa án. Đối với việc thi hành án hành chính, UBND tỉnh Bình Định thường xuyên quan tâm, rà soát, chỉ đạo thi hành nghiêm túc, dứt điểm các bản án, quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật chưa thi hành xong.

4. Công tác tổng hợp, báo cáo kết quả thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính

UBND các cấp (người phải thi hành án) đã thường xuyên cung cấp về kết quả thi hành bản án, quyết định của Tòa án cho các cơ quan theo quy định của pháp luật tổ tụng hành chính.

Nhìn chung, nhận thức của công chức, người đứng đầu cơ quan về công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định ngày càng tốt hơn; ý thức, tinh thần, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND các cấp và các sở, ban, ngành ngày càng được nâng cao. Các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có hiệu lực pháp luật cơ bản được thi hành kịp thời, nghiêm túc. Chất lượng việc ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính tuân thủ đúng quy định của pháp luật, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu kiện như đất đai, xây dựng, xử lý vi phạm hành chính; chủ động kiểm tra, rà soát, xử lý kịp thời các sai phạm trong việc ban hành, thực hiện quyết định hành chính, hành vi hành chính, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Đề cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu, coi công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của cơ quan, đơn vị, giải quyết dứt điểm những vướng mắc của công dân, tổ chức đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan, người có thẩm quyền trong bộ máy hành chính nhà nước.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH THI HÀNH LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH NĂM 2015

1. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Các trường hợp quyết định hành chính bị khởi kiện thì Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân đã ủy quyền cho các Phó Chủ tịch UBND tham gia vụ án hành chính theo giấy Triệu tập của Tòa án; cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan theo yêu cầu của Tòa án. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng cấp phó có văn bản xin vắng mặt trong quá trình kiểm tra việc giao nộp chứng cứ, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án hành chính.

Một số cơ quan hành chính (người bị kiện) thực hiện việc cung cấp chứng cứ, tài liệu liên quan đến quyết định hành chính có lúc còn chậm.

Mặc dù Ủy ban nhân dân tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo quyết liệt, áp dụng nhiều biện pháp, giải pháp khác nhau nhưng do tính chất phức tạp của các bản án hành chính, một số vụ việc đang trong quá trình thực hiện dự án giải phóng mặt bằng nên vẫn còn một số bản án, quyết định của Tòa án đang phải tiếp tục thực hiện.

Hầu hết các vụ án hành chính đều liên quan đến lĩnh vực đất đai, văn bản pháp luật điều chỉnh trong lĩnh vực quản lý đất đai còn chồng chéo, bất cập, còn có những nội dung chưa phù hợp với thực tế khách quan. Một số trường hợp người được thi hành án chưa phối hợp thực hiện các trình tự thủ tục nên việc thi hành án chưa thực hiện xong.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 *“Trường hợp người bị kiện là cơ quan tổ chức hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì người bị kiện chỉ được ủy quyền cho cấp phó của mình đại diện”*. Việc quy định không được ủy quyền cho cấp dưới tham gia phiên tòa, phiên họp đối thoại gây khó khăn cho người bị kiện và cả Tòa án khi giải quyết các vụ án hành chính.

Theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 thì thời hạn giao nộp văn bản, ý kiến tài liệu chứng cứ là 10 ngày kể từ ngày nhận thông báo thụ lý vụ án. Do quy định thời hạn ngắn nên vẫn còn trường hợp một số cơ quan hành chính chưa kịp thời cung cấp văn bản trình bày ý kiến, tài liệu chứng cứ hoặc có giao nộp nhưng không đầy đủ, gây khó khăn trong việc thu thập, phân tích, đánh giá chứng cứ để giải quyết vụ án đúng thời hạn, dẫn đến thời gian giải quyết vụ án kéo dài, gây bức xúc cho người dân.

Hầu hết vụ án hành chính đều thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, đây là lĩnh vực hết sức phức tạp, các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện thường có lịch sử kéo dài nhiều năm, đã qua nhiều cấp, nhiều ngành giải quyết, hiện trạng quản lý, sử dụng đất theo đó đã có nhiều biến động, trong khi hệ thống các quy định của pháp luật đất đai thường xuyên thay đổi.

Một số Bản án trong quá trình xét xử chưa tạo sự đồng thuận nên các cơ quan phải thi hành án tiếp tục có văn bản đề nghị giám đốc thẩm bản án đã có hiệu lực pháp luật. Một số trường hợp người được thi hành án không phối hợp trong việc thi hành bản án hành chính nên không thể thi hành dứt điểm vụ việc.

b) Nguyên nhân chủ quan

Một số địa phương, người đứng đầu Ủy ban nhân dân các cấp chưa quan tâm đúng mức và đầy đủ cho công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính, dẫn đến thiếu sâu sát, quyết liệt và kịp thời.

Một bộ phận cơ quan, người có thẩm quyền được Luật Tổ tụng hành chính, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP giao trách nhiệm trong công tác thi hành án hành chính còn nể nang, né tránh việc kiến nghị cũng như xử lý trách nhiệm của người phải thi hành án trong việc chậm, không chấp hành bản án hành chính.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Theo quy định tại Điều 35 Nghị định 71/2016/NĐ-CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thi hành án dân sự trong thi hành án hành chính có quy định đề xuất xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án nếu vi phạm. Các

hành vi vi phạm theo quy định là: chậm thi hành án, cản trở thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án. Tuy nhiên, việc xác định có hành vi cố ý trong việc không thi hành bản án, hiện nay chưa có các quy định cụ thể về yếu tố cố ý nên còn gặp khó khăn trong việc đề nghị xử lý trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, người đứng đầu. Do đó, đề nghị Bộ Tư pháp tham mưu cho Chính phủ có quy định cụ thể để thực hiện. Đồng thời, sớm đề xuất, kiến nghị sửa đổi khoản 3 Điều 60 Luật tổ tụng hành chính về người tham gia tố tụng để quá trình giải quyết vụ án được thuận tiện không kéo dài vụ án gây phiền hà cho người dân.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác tham mưu quản lý nhà nước về công tác thi hành án hành chính.

B. KẾT QUẢ TỔNG KẾT VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 26/CT-TTg NGÀY 15/11/2019 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

I. Kết quả triển khai thực hiện

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thi hành Chỉ thị số 26/CT-TTg

Triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, UBND tỉnh Bình Định đã xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung Chỉ thị số 26/CT-TTg; thường xuyên chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg; định kỳ báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

Công tác tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 26/CT-TTg: UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 26/CT-TTg đến đội ngũ công chức trong cơ quan hành chính tại địa phương, nâng cao nhận thức, thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định bằng nhiều hình thức thông qua các hội nghị, cuộc họp.

Công tác đôn đốc, hướng dẫn trong quá trình triển khai thi hành Chỉ thị số 26/CT-TTg: UBND tỉnh Bình Định thường xuyên quán triệt, chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố nâng cao chất lượng, bảo đảm việc ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính tuân thủ đúng quy định của pháp luật, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu kiện; chủ động kiểm tra, rà soát, xử lý kịp thời các sai phạm trong việc ban hành, thực hiện quyết định hành chính, hành vi hành chính, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; chấp hành nghiêm túc trách nhiệm tham gia phiên tòa, tham gia đối thoại, giải trình và cung cấp kịp thời, đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khởi kiện theo đúng quy định. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố thi hành kịp thời, nghiêm túc bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có hiệu lực pháp luật.

2. Kết quả thi hành Chỉ thị số 26/CT-TTg

Việc chấp hành các quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội: Tính đến nay, tại địa bàn tỉnh Bình Định không có trường hợp kiến nghị nào của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội.

Việc thực hiện các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã được Bộ Tư pháp kiến nghị và Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo: Theo danh sách 21 việc thi hành án hành chính còn tồn tại đến năm 2019, tỉnh Bình Định không có trường hợp nào.

Các chỉ đạo cũng như giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm việc ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính tuân thủ đúng quy định của pháp luật; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực quản lý của địa phương đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan, người có thẩm quyền trong bộ máy hành chính nhà nước: Tại Chỉ thị số 26/CT-TTg đã chỉ rõ nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế trong chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính của các cơ quan hành chính là do ý thức chấp hành của người đứng đầu cơ quan hành chính chưa nghiêm; việc xử lý trách nhiệm của cán bộ, công chức để xảy ra sai phạm trong việc tham mưu, ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính và trong việc thi hành án hành chính chưa được thực hiện hiệu quả. Do đó, UBND tỉnh Bình Định đã tập trung quán triệt, nâng cao nhận thức của người đứng đầu cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính.

Nhìn chung, nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, người đứng đầu, công chức, viên chức về công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định ngày càng tốt hơn. Chất lượng và việc tuân thủ quy định của pháp luật trong việc ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính đã được nâng lên. Các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có hiệu lực pháp luật cơ bản được thi hành kịp thời, nghiêm túc. Người đứng đầu các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp xem công tác tiếp công dân, đối thoại trong công tác tiếp dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của cơ quan, đơn vị, kịp thời giải quyết dứt điểm những vướng mắc của công dân, tổ chức.

Công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính trên địa bàn được thực hiện thường xuyên, kịp thời, đảm bảo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH THI HÀNH CHỈ THỊ SỐ 26/CT-TTg

1. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Liên quan đến quy định về người đại diện của cơ quan hành chính phải là người đứng đầu hoặc chỉ được ủy quyền cho cấp phó nên hiện nay vẫn còn tình trạng cơ quan hành chính (người bị kiện) có văn bản xin vắng mặt trong quá trình kiểm tra việc giao nộp chứng cứ, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại, tham

dự phiên tòa giải quyết vụ án hành chính. Đồng thời, việc cung cấp chứng cứ, tài liệu liên quan đến quyết định hành chính của một số cơ quan hành chính có lúc còn chậm.

Mặc dù Ủy ban nhân dân tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo quyết liệt, áp dụng nhiều biện pháp, giải pháp khác nhau nhưng do tính chất phức tạp của các bản án hành chính, một số vụ việc nên vẫn còn một số bản án, quyết định của Tòa án đang phải tiếp tục thực hiện. Hầu hết các vụ án hành chính đều liên quan đến lĩnh vực đất đai, văn bản pháp luật điều chỉnh trong lĩnh vực quản lý đất đai còn chồng chéo, bất cập, còn có những nội dung chưa phù hợp thực tế. Một số trường hợp người được thi hành án chưa phối hợp thực hiện các trình tự thủ tục nên việc thi hành án chưa thực hiện xong.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Theo quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015 về người đại diện của người bị kiện và thời hạn giao nộp văn bản, ý kiến tài liệu chứng cứ còn chưa phù hợp, có khó khăn cho cơ quan hành chính (người bị kiện) khi tham gia các vụ án hành chính, ảnh hưởng đến việc giải quyết của Tòa án.

Hầu hết vụ án hành chính đều thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, đây là lĩnh vực hết sức phức tạp; các hồ sơ, tài liệu, số liệu đo đạc qua các thời kỳ về đất đai chưa được thống nhất; các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện thường có lịch sử kéo dài nhiều năm.

Một số Bản án trong quá trình xét xử chưa phù hợp thực tế và chính sách, quy định tại địa phương theo phân cấp quản lý, chưa tạo sự đồng thuận nên các cơ quan phải thi hành án tiếp tục có văn bản đề nghị giám đốc thẩm bản án đã có hiệu lực pháp luật. Kết quả xét xử Giám đốc thẩm đã tuyên hủy một số bản án cấp phúc thẩm.

b) Nguyên nhân chủ quan

Vẫn còn địa phương, người đứng đầu Ủy ban nhân dân các cấp chưa quan tâm đúng mức và đầy đủ cho công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính, dẫn đến thiếu sâu sát, quyết liệt và kịp thời.

Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người phải thi hành án trong việc chậm, không chấp hành bản án hành chính chưa được thực hiện quyết liệt.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Theo quy định tại Điều 35 Nghị định 71/2016/NĐ-CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thi hành án dân sự trong thi hành án hành chính có quy định đề xuất xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án nếu vi phạm. Các hành vi vi phạm theo quy định là: chậm thi hành án, cản trở thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án. Tuy nhiên, việc xác định có hành vi cố ý trong việc không thi hành bản án, hiện nay chưa có các quy định cụ thể về yếu tố cố ý nên còn gặp khó khăn trong việc đề

ngiht xử lý trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, người đứng đầu. Do đó, đề nghị Bộ Tư pháp tham mưu cho Chính phủ có quy định cụ thể để thống nhất thực hiện.

Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác tham mưu quản lý nhà nước về công tác theo dõi chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính.

Trên đây là nội dung tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Cục THADS tỉnh;
- CVP, PVP TD;
- Lưu: VT, BTCD, K11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tụ Công Hoàng

Biểu mẫu số 01: Tình hình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính của
UBND, Chủ tịch UBND

Đơn vị báo cáo: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định
Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Tư pháp (Tổng cục Thi hành án dân sự)

TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH CỦA UBND, CHỦ TỊCH UBND TỈNH/THÀNH PHỐ

(Kèm theo Báo cáo tổng kết Luật tổ tụng hành chính chính năm 2015 và tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Số lượng QĐHC, HVHC của Chủ tịch UBND, UBND các cấp bị khiếu kiện				Số lượng QĐHC của Chủ tịch UBND, UBND trái pháp luật bị Tòa án tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ				Số lượng HVHC của Chủ tịch UBND, UBND bị Tòa án tuyên bố là trái pháp luật				Tình hình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính						
	Trong đó				Trong đó				Trong đó				Số vụ việc người đại diện hoặc người được ủy quyền tham gia phiên đối thoại		Số vụ việc người đại diện hoặc người được ủy quyền tham gia phiên tòa		Số vụ việc cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án		
	Tổng số	tỉnh	huyện	xã	Tổng số	tỉnh	huyện	xã	Tổng số	tỉnh	huyện	xã	Số vụ việc có tham gia	Số vụ việc không tham gia	Số vụ việc có tham gia	Số vụ việc không tham gia	Số số vụ việc có cung cấp		Số vụ việc không cung cấp
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	Đúng thời hạn	Chậm cung cấp	19
2017	85	11	69	5	3		2	1					1	84	1	84	76	9	
2018	69	16	53		5	1	4							69		69	61	8	
2019	67	16	47	4	0								2	63	2	63	62	5	
2020	53	12	40	1	3		3						1	52		52	52	1	
2021	39	13	24	2	5		4	1					2	37		37	39		
2022	79	29	49	1	2		1	1						79		79	72	7	
Tổng	392	97	282	13	18	1	14	3					6	384	3	384	362	30	

Biểu mẫu số 02: Kết quả thi hành án hành chính
của UBND, Chủ tịch UBND

Đơn vị báo cáo: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định
Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Tư pháp (Tổng cục Thi hành án dân sự)

KẾT QUẢ THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH CỦA UBND, CHỦ TỊCH UBND

(Kèm theo Báo cáo tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Số lượng bản án, quyết định phải thi hành			Kết quả thi hành						Việc thực hiện kiến nghị của Viện kiểm sát do UBND, Chủ tịch UBND chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án		
	Tổng số	Trong đó		Thi hành xong			Chưa thi hành xong			Tổng số	Trong đó	
		Kỳ trước chuyển sang	Thụ lý mới	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			Số kiến nghị đã thực hiện	Số kiến nghị chưa thực hiện
Số trường hợp tự nguyện thi hành					Số phải có quyết định buộc THAHC của Tòa án mới thi hành	Số đã có quyết định buộc thi hành án		Số chưa có quyết định buộc thi hành án				
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2017	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2018	7	0	7	0	0	0	7	6	1	0	0	0
2019	13	7	6	6	3	3	7	4	3	0	0	0
2020	12	7	5	4	0	4	8	3	5	0	0	0
2021	18	8	10	6	3	3	12	10	2	0	0	0
2022	17	12	5	8	2	6	9	7	2	0	0	0
6T 2023	13	9	4	6	2	4	7	4	3	0	0	0
Tổng	37	0	37	30	10	20	7	4	3	0	0	0